

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu I.1.8

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi

Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư được quy định tại Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án thủy điện Sông Liên 2; Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ nhất); Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 17/05/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ hai), Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ ba), nay đề nghị điều chỉnh với các nội dung như sau:

I. NHÀ ĐẦU TƯ

1. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN NĂNG BA TƠ

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300827221 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp đăng ký lần đầu ngày 08/11/2018 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 4/12/2025.

Địa chỉ trụ sở: Thôn Bãi Lế, xã Ba Tô, tỉnh Quảng Ngãi;

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): 4300827221

Điện thoại: 0984 555586. Fax: Email: Website (nếu có):

Vốn điều lệ: 142.168.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi hai tỷ, một trăm sáu mươi tám triệu đồng).

Tỷ lệ góp vốn của từng nhà đầu tư:

S T T	Tên nhà đầu tư	Quốc tịch	Số vốn góp		Tỷ lệ
			VND	Tương đương USD	

1	Công ty cổ phần Đức Việt 568	Việt Nam	65.397.280.000		46%
2	Công ty cổ phần đầu tư Solatech	Việt Nam	55.445.520.000		39%
3	Nguyễn Thị Lê	Việt Nam	14.216.800.000		10%
4	Trần Văn Phúc	Việt Nam	7.108.400.000		5%
	Tổng cộng		142.168.000.000		

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:

Họ tên: PHẠM VĂN HÙNG.

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;

Ngày sinh: 13/12/1977;

Quốc tịch: Việt Nam;

Mã số định danh cá nhân: 030077006888;

Địa chỉ liên hệ: LK5-4 (E9) khu nhà ở Trúc Khê, số 58 phố Trúc Khê, Phường Láng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam;

Chỗ ở hiện tại: LK5-4 (E9) khu nhà ở Trúc Khê, số 58 phố Trúc Khê, Phường Láng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam;

Điện thoại: 0984 555586.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

1. Nội dung điều chỉnh các Quyết định: Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án thủy điện Sông Liên 2; Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ nhất); Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 17/05/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ hai), Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ ba).

a. Điều chỉnh công suất dự án:

- Công suất thiết kế : 12 MW
- Điện lượng trung bình hàng năm : 41,09 triệu KWh.
- Các thông số kỹ thuật chính của dự án:

TT	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Trị số
1	Diện tích lưu vực	km ²	141,23
2	Lưu lượng trung bình năm	m ³ /s	9,37
3	Mực nước dâng bình thường	m	142
4	Mực nước chết	m	137
5	Cột nước tính toán	m	60,5

- Nay đề nghị điều chỉnh thành:

- Công suất thiết kế : 14.4 MW
- Điện lượng trung bình hàng năm : 42,34 triệu KWh.
- Các thông số kỹ thuật chính của dự án:

TT	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Trị số
1	Diện tích lưu vực	km ²	141,23
2	Lưu lượng trung bình năm	m ³ /s	12,60
3	Mực nước dâng bình thường	m	142
4	Mực nước chết	m	137
5	Cột nước tính toán	m	62,5

b) Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án:

Tổng vốn đầu tư dự kiến: **416.222.000.000 đồng**

Nguồn vốn như sau:

- *Vốn góp của nhà đầu tư: 124.867.000.000 đồng.*
- *Vốn vay từ các tổ chức tín dụng: 291.355.000.000 đồng.*

- Nay đề nghị điều chỉnh thành:

Tổng vốn đầu tư dự kiến: **551.794.000.000 đồng**

Nguồn vốn như sau:

- *Vốn góp của nhà đầu tư: 142.168.000.000 đồng.*
- *Vốn vay từ các tổ chức tín dụng: 409.626.000.000 đồng.*

- Giải trình lý do, cơ sở đề nghị điều chỉnh:

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, thực hiện nghị quyết 55/NQ-TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia trong đó ưu tiên khai thác, sử dụng triệt để và hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, cộng với một số tài liệu đầu vào về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội thay đổi và Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 27/2/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050 đã quy hoạch Dự án thủy điện Sông Liên 2 lên 14.4 MW. Triệt để sử dụng lưu lượng mùa mưa, tránh xả thừa, lãng phí tiềm năng Chủ đầu tư đề nghị TVTK rà soát lại hồ sơ khảo sát địa hình, địa chất, hồ sơ thiết kế, cập nhật các thông số thủy văn mới nhất phục vụ tính toán tính khả thi của việc nâng công suất. Sau khi TVTK rà soát tính toán lại các thông số trên thì việc điều chỉnh nâng công suất dự án từ 12MW lên 14.4MW nhằm tận dụng tối đa tiềm năng thủy điện của đoạn sông nghiên cứu, đồng thời tối ưu hơn nữa phương án để có hiệu quả cao hơn trong đầu tư là có cơ sở :

+ Lưu lượng trung bình nhiều năm và tổng lượng dòng chảy trung bình nhiều năm thay đổi do cập nhật tài liệu khí tượng thủy văn đến năm 2025;

+ MNDBT, MNC, mực nước lũ thiết kế và lũ kiểm tra không đổi.

+ Lưu lượng phát điện, cột nước phát điện thay đổi.

+ Vị trí, quy mô và kết cấu các hạng mục công trình tại cụm đầu mối và tuyến năng lượng giữ nguyên, không thay đổi do đã tính toán đáp ứng được công suất 14.4 MW;

+ Phương án đầu nối: Theo Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 27/2/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050.

Thời điểm lập tổng dự toán (tháng 9/2018) trình và được phê duyệt theo Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2019 so với thời điểm được bàn giao mặt bằng để triển khai thi công tháng 7/2023 (Ngày 18/07/2023 Công ty cổ phần Đầu tư Điện năng Ba Tơ được UBND tỉnh cho thuê đất để thực hiện dự án Thủy điện Sông Liên 2; hạng mục: Cửa lấy nước, cụm đầu mối, khu phụ trợ, lòng hồ, tháp điều áp và nhà máy, địa điểm xã Ba Bích và xã Ba Lê, huyện Ba Tơ theo quyết định số 682/QĐ-UBND) có biến động lớn về giá cụ thể giá các vật liệu chính: xi măng tăng 34%, cát vàng tăng 66%, đá tăng 6%, thép xây dựng tăng 10%, tỷ giá hối đoái (USD) tăng 14%,....

Ngoài ra thời điểm lập tổng dự toán tháng 9/2018 khối lượng đưa vào lập tổng dự toán dựa trên hồ sơ thiết kế cơ sở, tuy nhiên hồ sơ thiết kế cơ sở chưa tiên lượng hết nền địa chất có nhiều đứt gãy dẫn đến phát sinh các khối lượng đào, gia cố hạng mục hầm dẫn nước, móng Đập, móng Nhà máy.

(Chi tiết theo mục 2 báo cáo Về việc Bổ sung, giải trình, làm rõ một số nội dung trong thông báo số 388/TB-STC ngày 06/08/2026 của sở Tài Chính tỉnh Quảng Ngãi)

c. Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án

- Nội dung quy định tại khoản 2, điều 1, Quyết định 18/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi:

+ Từ tháng 01/2019 – 6/2027: Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư; bồi thường, giải phóng mặt bằng; thuê đất; xây dựng công trình; hoàn thành công trình, phát điện thương mại.

- Nay đề nghị điều chỉnh thành:

+ Từ tháng 01/2019 – 12/2027: Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư; bồi thường, giải phóng mặt bằng; thuê đất; xây dựng công trình; hoàn thành công trình, phát điện thương mại.

- Giải trình lý do, cơ sở đề nghị điều chỉnh:

- Dự án thuộc diện Điều chỉnh dự án đầu tư do cơ quan nhà nước thay đổi quy hoạch (theo điểm d khoản 4 Điều 33 Luật Đầu tư).

- Qua rà soát tổng thể dự án Thủy điện Sông Liên 2 quy mô 14.4MW, các hạng mục công việc đã triển khai thực hiện công việc, các công việc đang thực hiện. Công ty Cổ phần đầu tư điện năng Ba Tơ đề nghị điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đến **31/12/2027** với nội dung như sau:

- Từ tháng 01/2019 đến tháng 6/2027 dự kiến hoàn thành thủ tục đầu tư, GPMB, thuê đất, môi trường, thẩm định thiết kế xây dựng,... thi công xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị.

- Tháng 06 - 12/2027 hoàn thiện công trình và bàn giao đưa vào vận hành thương mại.

Chi tiết tiến độ thực hiện các công việc, hạng mục công trình còn lại:

TT	Tên công việc	Tiến độ thực hiện
1	Thực hiện công tác cấp sổ đỏ khu vực lòng hồ thuộc xã Ba Tô với diện tích: 259.208,7 m²	Hoàn thành tháng 10/2026

2	Thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, thuê đất, cấp sổ:	
2.1	Diện còn lại của khu vực lòng hồ (934.8m ²)	Hoàn thành tháng 12/2026
2.2	Hạng mục đường dây 35kV	Hoàn thành tháng 3/2027
2.3	Hạng mục đường tránh ngập	Hoàn thành tháng 3/2027
3	Thi công xây dựng	
3.1	Thi công Công trình Dẫn dòng thi công	Đã hoàn thành
3.2	Thi công Đập dâng bờ trái	Đã hoàn thành
3.3	Thi công Đập dâng bờ phải (đã thực hiện 100%)	Đã hoàn thành
3.4	Thi công Cống xả cát	Đã hoàn thành
3.5	Thi công Cửa nhận nước	Đã hoàn thành
3.6	Thi công Đập tràn Piano (đã thực hiện 90%)	Hoàn thành tháng 9/2026
3.7	Thi công Hàm dẫn nước (đã thực hiện 91%)	Hoàn thành tháng 12/2026
3.8	Thi công hoàn thiện nhà máy (đã thực hiện 90%)	Hoàn thành tháng 10/2026
3.9	Thi công Trạm phân phối và Đường dây truyền tải điện	Hoàn thành tháng 6/2027
3.10	Thi công đường tránh ngập	Hoàn thành tháng 6/2027
4	Thiết bị cơ khí thủy công	Hoàn thành tháng 10/2026
4.1	Cửa nhận nước	
4.2	Cống xả cát	

4.3	Hạ lưu Nhà máy	
5	Đường Ống thép tuyến năng lượng	Hoàn thành tháng 12/2026
6	Tập kết thiết bị cơ điện (tổ máy. Trạm biến áp.... 3 lần tập kết)	
6.1	Lần 3 (các thiết bị còn lại hiện đang lưu kho tại cảng Đà Nẵng)	Hoàn thành tháng 11/2026
7	Lắp đặt Thiết bị nhà máy	Từ tháng 10/2026 -:- 06/2027
8	Hoàn thiện công trình và bàn giao đưa vào vận hành thương mại	Tháng 12/2027

Về công tác thi công xây dựng:

Từ tháng 8/2023 đến nay nhà đầu tư đang triển khai thi công hạng mục công trình chính, trong đó:

+ Đập dâng bờ trái: Khối lượng bê tông: Thực hiện 3.399,5 m³/thiết kế 3.399,5 m³ đạt 100%; Đã hoàn thành.

+ Cửa nhận nước: Khối lượng bê tông: Thực hiện 1.649,0 m³/thiết kế 1.649,0 m³ đạt 100%; Đã hoàn thành.

+ Cống xả cát: Khối lượng bê tông: Thực hiện 3.343,0 m³/thiết kế 3.343,0 m³ đạt 100%; Đã hoàn thành.

+ Đập dâng bờ phải:

- Khe K3 thi công bê tông đến cao độ 142.2m, khe K1 đến cao độ 140.7m; Phần tường thượng lưu đến cao độ 140.0m;

+ Đập tràn:

- Khe K3-K5 thi công bê tông đến cao độ 136.4m, khe K5-K9 đến cao độ 136.4m;

- Khối lượng bê tông: Thực hiện 12.752 m³/Thiết kế 14.169 m³ đạt 90%;

+ Đê quây thượng lưu, hạ lưu, tường bê tông thượng hạ lưu: Khối lượng bê tông: Thực hiện 257,5 m³/thiết kế 257,5 m³ đạt 100%; Đã hoàn thành;

+ Nhà máy: Khối lượng bê tông: Thực hiện 5.435 m³/thiết kế 5.435 m³ đạt 100%; Hoàn thành thi công Bê tông bản đáy giai đoạn (I+II) đến cao độ 76.0m;

+ Khoan nổ hở và Hầm:

- Khoan nổ hở: Đã hoàn thành
- Khoan nổ hàm thực hiện 3.125 md/thiết kế 3.425 md đạt 91%;
- + Hạng mục đường dây 35KV và Đường tránh ngập của dự án nhà đầu tư đang hoàn thiện các thủ tục GPMB để triển khai thi công xây dựng vào quý II/2027.
- + *Thiết bị cơ điện, cơ khí thủy công:*
- Gia công và lắp đặt xong khe van Cửa nhận nước, cống xả cát; khe van hạ lưu.
- Gia công xong cánh van Cửa nhận nước, cống xả cát, cửa van hạ lưu;
- Gia công và lắp đặt xong đoạn ống thép chạc 3 Nhà máy;
- Đã gia công xong Cần trục chân dê Cửa nhận nước, đã vận chuyển lên công trường và tiến hành lắp đặt dự kiến hoàn thiện tháng 09/2026;
- Đã nhập toàn bộ các thiết bị cơ điện Nhà máy về Việt Nam, dự kiến tập kết toàn bộ thiết bị đến công trường trong tháng 11/2026 và đang tiến hành lắp đặt dự kiến hoàn thành lắp đặt trước tháng 6/2027;

Như vậy, việc điều chỉnh nâng quy mô công suất dự án từ 12MW lên 14.4MW nhằm tận dụng tối đa tiềm năng thủy điện của đoạn sông nghiên cứu, đồng thời tối ưu hơn nữa phương án để có hiệu quả cao hơn trong đầu tư.

2. Nội dung điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Các văn bản liên quan đến nội dung điều chỉnh (nếu có).

III. ĐÁNH GIÁ CỤ THỂ CỦA NHÀ ĐẦU TƯ:

IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án thủy điện Sông Liên 2; Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ nhất); Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 17/05/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ hai), Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ ba).

V. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Các văn bản kèm theo gồm:

- Báo cáo tình hình triển khai dự án đầu tư đến thời điểm điều chỉnh;
- Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư;
- Giải trình hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh những nội dung quy định tại các điểm d, e khoản 4 Điều 33 Luật Đầu tư.
- Hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi – điều chỉnh công suất từ 12MW lên 14.4 MW.

2. Bản sao Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án thủy điện Sông Liên 2; Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ nhất); Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 17/05/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ hai); Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (lần thứ ba); Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300827221 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp đăng ký lần đầu ngày 08/11/2018 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 04/12/2025.

Quảng Ngãi, ngày 8 tháng 9 năm 2026
Nhà đầu tư/Tổ chức kinh tế thực hiện dự án
Từng nhà đầu tư/Người đại diện theo pháp luật
của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh
và đóng dấu (nếu có).



CÔNG TY CỔ
PHẦN ĐẦU TƯ
ĐIỆN NĂNG BA TƠ
08.09.2026 09:17:54
+07:00

Phạm Văn Hùng